



**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

- Thời gian: 08h00 ngày 16 tháng 4 năm 2018
- Địa điểm: Phòng họp tầng 4, Khách sạn Minh Toàn Galaxy - TP Đà Nẵng.
- Thành phần tham dự: 221 cổ đông sở hữu và đại diện uỷ quyền cho 7.752.380/7.937.500 cổ phần, tương đương 97,66 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách đính kèm) cùng một số đại biểu và khách mời.

NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Tạ Thị Vân Hào - thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội là 221 cổ đông, nắm giữ 7.752380/7.937.500 cổ phần, tương đương 97,66 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do vậy, đã đủ tỷ lệ cổ đông cần thiết và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân được phép tiến hành họp lệ.

II. Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên

Ông Phan Quốc Khánh - thay mặt Ban tổ chức đọc Dự thảo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân do Ban tổ chức soạn thảo. Sau đó, tất cả các cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế trên.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

III. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban

bầu cử

Bà Lê Thị Thúy Vân - thay mặt Ban tổ chức đọc danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Sau đó tất cả các cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử như sau:

Đoàn chủ tịch,

- | | |
|--------------------------|------------------------|
| 1. Ông Đỗ Văn Nam | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Hương | - P.CTHĐQT/TGĐ |
| 3. Ông Nguyễn Minh Giang | - Trưởng ban kiểm soát |
| 4. Ông Trần Văn Thế | - TVHĐQT |
| 5. Ông Võ Thụy Linh | - TVHĐQT |

Ban thư ký,

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông Lê Châu Thăng | - Trưởng ban |
| 2. Bà Tân Thị Hồng Trinh | - Thành viên |



Ban kiểm phiếu

1. Ông Hồ Thanh Phong – Trưởng ban
2. Bà Đào Thị Hương – Thành viên
3. Ông Lê Thanh Thủy – Thành viên

Ban Bầu cử

1. Ông Nguyễn Mạnh Hải – Trưởng ban
2. Ông Lê Quốc Thắng – Thành viên
3. Ông Đặng Quang Phụng – Thành viên

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

IV. Thông qua chương trình đại hội

Ông Đỗ Văn Nam – Thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình đại hội

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

V. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 của

Ban Điều hành.

Ông Võ Cảnh Tinh – Trưởng phòng KHKT lên báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018:

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của Ban điều hành)

VI. Báo cáo tình hình quản trị năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 của HĐQT

Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc trình bày Báo cáo hoạt động quản trị năm 2017 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2018.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của HĐQT)

VII. Báo cáo tình hình kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch năm 2018 của

BKS

Ông Nguyễn Minh Giang- Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động giám sát HĐQT, B.TGD năm 2017 và kế hoạch giám sát 2018

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của BKS)

VIII. Báo cáo tài chính 2016, 2017 đã được kiểm toán

Ông Nguyễn Văn Ân – KTT trình bày Báo cáo tài chính 2016, 2017 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

Báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán lại theo nội dung công văn số 6877/UBCK-GSDC ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo tài chính 2016, 2017)

IX. Chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn

Ông Võ Thụy Linh thay mặt Lãnh đạo tập đoàn nêu một số định hướng của tập đoàn để HAMADECO đưa vào phương hướng hoạt động năm 2018.

- Xây dựng phương án nhân sự tối ưu hỗ trợ cho nhau trong các xí nghiệp vận hành theo hướng gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu trong QLVH hầm
- Hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh 2018 do Đại hội Cổ đông giao.





- Tiếp tục phát hành tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính, hiệu quả trong công tác đầu tư.
- Tổ chức đánh giá, rà soát, sắp xếp lại nhân sự theo yêu cầu công việc đảm bảo bộ máy tinh gọn, hợp lý và tiết kiệm giảm chi phí
- Tổ chức triển khai các gói thầu thuộc dự án hầm Hải Vân 2 đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả
- Hợp tác chặt chẽ với đối tác và nhà thầu thi công hầm Hải Vân 2 trong công tác đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt.
- Phát triển thương hiệu và xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn liền với việc xây dựng hình ảnh HAMADECO với cộng đồng và bảo vệ môi trường

X. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và thông qua Danh sách đề cử, ứng cử, nguyên tắc và thể lệ bầu cử, tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS theo quy định:

1. Ông Trần Văn Thế trình bày đơn từ nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị. Đại hội thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT theo đơn từ nhiệm và chuyển công tác khác gồm:

- Ông Nguyễn Tấn Đông
- Ông Trần Đại Xuân
- Ông Phan Văn Thắng

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

2. Thông qua Danh sách bầu cử Hội đồng quản trị (hiện đang là thành viên HĐQT)

- Ông Lưu Bá Hợp, sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0%
- Ông Nguyễn Xuân Hường, sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0%
- Ông Đỗ Văn Nam, sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0%

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

3. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm Soát theo đơn từ nhiệm :

- Ông Huỳnh Tấn Diệu
- Bà Trần Thị Hồng Lam

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

4. Thông qua Danh sách bầu cử Ban kiểm soát

- Ông Phạm Lê Huy, sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0%
- Ông Lưu Tuấn Vũ, sở hữu 0 cổ phần, chiếm 0%

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%



5. Thay mặt Ban bầu cử, Ông Nguyễn Mạnh Hải – Trưởng ban thông qua nguyên tắc và thể lệ bầu cử;

(Đính kèm nguyên tắc và thể lệ bầu cử)

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Đại hội tiến hành bầu cử

Giải lao

Ban tổ chức cập nhật lại tình hình cổ đông tham dự: Đến thời điểm 10 giờ 35 phút, ngày 16/4/2018, kết quả thăm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 221 cổ đông, nắm giữ 7.752.380 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

XI. Đại hội thông qua tờ trình.

Ông Trần Văn Thế - TV HĐQT trình đại hội thông qua các nội dung tại Tờ trình số 92/TTr- HĐQT và một số nội dung khác liên quan thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông

Ông Trần Văn Thế - điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Vấn đề 1: Biểu quyết thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2017 và kế hoạch hành động năm 2018; Báo cáo tài chính năm 2016, 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS)

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 2: Biểu quyết thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2017:

| Stt | Chỉ tiêu | Tỷ lệ | Số tiền |
|---|----------------------------------|-------|---------------|
| Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức | | | |
| 1 | Trích quỹ dự trữ | 5% | 620.412.061 |
| 2 | Trích lập quỹ dự phòng tài chính | 5% | 620.412.061 |
| 3 | Trích quỹ khen thưởng | 5% | 620.412.061 |
| 4 | Trích quỹ phúc lợi | 5% | 620.412.061 |
| 5 | Trích cổ tức (bằng tiền mặt) | 80% | 9.926.592.968 |

Chi trả cổ tức bằng tiền mặt với mức chi tương ứng 12,50% trên vốn điều lệ.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%



Vấn đề 3: Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu hoàn thành, ký kết các hợp đồng năm 2018:

1. Các chỉ tiêu SXKD:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2018 | Ghi chú |
|----|-------------------------------|------------|---------------|---------|
| 1 | Sản lượng | Tỷ đồng | 469,53 | |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 469,83 | |
| 3 | Lợi nhuận | Tỷ đồng | 22,50 | |
| 4 | Tổng quỹ tiền lương | Tỷ đồng | 64,71 | |
| 5 | Thu nhập BQ Triệu/Người/tháng | Triệu đồng | 9,00 | |
| 6 | Lãi cổ tức trên mỗi cổ phiếu | % | 18,00 | |

2. Các chỉ tiêu về hoàn thành:

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý vận hành hầm Hải Vân, Hầm Phú Gia - Phước Tượng, Hầm Đèo Cả - Cổ Mã; Công tác QLBDTX các tuyến đường đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả. Xử lý các sự cố nhanh chóng kịp thời.

- Trong năm tiếp nhận thêm công tác quản lý vận hành hầm Cù Mông (Dự kiến tháng 10 năm 2018).

- Tiếp tục triển khai thi công các gói thầu đã thực hiện năm 2017 đảm bảo tiến độ và chất lượng.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các giao dịch, ký kết hợp đồng với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật DN với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%

- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 4: Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh;

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 1 | Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả- Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, bằng phương tiện chuyên dùng; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt; | 4932 |
| 2 | Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp | 4100 |
| 3 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô | 4933 |
| 4 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc | 6810 |



| | | |
|----|--|-------------|
| | chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê kho, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng | |
| 5 | Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn | 3311 |
| 6 | Sửa chữa máy móc, thiết bị | 3312 |
| 7 | Sửa chữa thiết bị điện | 3314 |
| 8 | Sửa chữa thiết bị khác | 3319 |
| 9 | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp | 3320 |
| 10 | Lắp đặt hệ thống điện | 4321 |
| 11 | Xây dựng công trình công ích | 4220 |
| 12 | Phá dỡ | 4311 |
| 13 | Chuẩn bị mặt bằng | 4312 |
| 14 | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác | 4390 |
| 15 | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí | 4322 |
| 16 | Hoàn thiện công trình xây dựng | 4330 |
| 17 | Cho thuê xe có động cơ | 7710 |
| 18 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác | 7730 |
| 19 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác | 4659 |
| 20 | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm | 4651 |
| 21 | Lập trình máy vi tính | 6201 |
| 22 | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính | 6202 |
| 23 | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính | 6209 |
| 24 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663 |
| 25 | Bốc xếp hàng hóa | 5224 |
| 26 | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng | 2395 |
| 27 | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác | 4520 |
| 28 | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá xây dựng, cát xây dựng. | 0810 |
| 29 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch | 5510 |
| 30 | Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án. | 7020 |
| 31 | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Sửa chữa các công trình giao thông. Thi công sơn mặt đường bằng công nghệ sơn dẻo nhiệt phản quang. | 4210 |
| 32 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân, hầm | 5221(chính) |



| | | |
|----|--|------|
| | đường bộ Đèo Cả - Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, hầm đường bộ Phước Tượng-Phú Gia, hầm Mũi Trâu. Quản lý, BDTX các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai dịch họa xảy ra trên địa bàn được giao (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển) | |
| 33 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác | 4329 |
| 34 | Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, nước đá viên sạch | 1104 |
| 35 | Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống | 5610 |
| 36 | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy và chữa cháy; Bán buôn hóa chất thông thường (trừ hóa chất độc hại nhà nước cấm); Bán buôn nhũ tương nhựa đường. | 4669 |
| 37 | Sản xuất chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị phun nhựa, rải đá. | 3290 |
| 38 | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Tổ chức dịch vụ hướng dẫn tham quan hầm đường bộ Hải Vân | 7920 |
| 39 | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, cống bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác. | 2592 |
| 40 | Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Sản xuất nhũ tương nhựa đường. | 1920 |
| 41 | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp | 8211 |
| 42 | Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Pho to, chuẩn bị tài liệu | 8219 |
| 43 | Cung ứng lao động tạm thời | 7820 |
| 44 | Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi | 8220 |
| 55 | Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền | 6190 |
| 46 | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông | 4652 |
| 47 | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh | 4741 |
| 48 | In ấn (trừ in ấn bao bì kim loại in trên các sản phẩm dệt, may) | 1811 |
| 49 | Dịch vụ liên quan đến in | 1812 |



| | | |
|----|---|------|
| 50 | Quảng cáo (không đập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở) | 7310 |
| 51 | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại | 8230 |
| 52 | Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở) | 2511 |
| 53 | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở) | 2599 |
| 54 | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu | 8699 |
| 55 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; | 4290 |
| 56 | Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh | 4773 |
| 57 | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng- hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu khả thi); Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; Thiết kế các loại công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông (cầu, đường bộ); Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế điện công trình (đường dây trạm và trạm biến áp đến 110KV, hệ thống điện chiếu sáng); Thiết kế điện nước trong công trình; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa hình công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi và thủy điện; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ); Giám sát xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng và công nghiệp; Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. -Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng; Thiết kế thông gió, điều hòa không khí; Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện, công trình đường dây TBA đến 220KV; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình | 7110 |

11/01/2018 10:30:47



| | | |
|----|--|------|
| | <p>dân dụng công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình lắp đặt thiết bị công trình điện dân dụng và công nghiệp; tư vấn thẩm tra thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, thiết kế thông gió, điều hòa không khí, thiết kế lắp đặt hệ thống điện công trình giao thông, thiết kế lắp đặt thiết bị điện, công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV (Tư vấn thẩm tra trong phạm vi ngành nghề thiết kế đã đăng ký);</p> <ul style="list-style-type: none">-Thẩm tra thiết kế công trình giao thông (hầm, cầu, đường bộ, công trình an toàn giao thông);- Hoạt động tư vấn lắp đặt hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy;- Thiết kế hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy; | |
| 58 | <p>Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết: Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. (riêng xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sạn bán tại chân công trình)</p> | 4752 |
| 59 | Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn | 8020 |
| 60 | <p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, bao gồm thí nghiệm đất xây dựng; thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng.</p> | 7120 |
| 61 | <p>Giáo dục khác chưa phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn phòng cháy và chữa cháy.</p> | 8559 |
| 62 | <p>Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp</p> <p>Chi tiết: kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy</p> | 8110 |
| 63 | <p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ, bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.</p> | 7490 |
| 64 | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở) | 2392 |
| 65 | Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở) | 1622 |



| | | |
|----|--|------|
| | và gỗ có nguồn gốc hợp pháp) | |
| 66 | Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt. | 2013 |
| 67 | Hoạt động chiếu phim | 5914 |
| 68 | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm) | 9000 |
| 69 | Xuất bản phần mềm | 5820 |
| 70 | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông | 2640 |
| 71 | Công thông tin (trừ thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí) | 6312 |
| 72 | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động có liên quan | 6311 |
| 73 | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) | 4511 |
| 74 | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) | 4512 |
| 75 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất nhập khẩu, nghiên cứu chuyển giao công nghệ và sản xuất phần mềm công nghệ tin học viễn thông; Khai thuế hải quan Mua bán, phân phối các sản phẩm tiêu dùng và sản phẩm hàng công nghiệp | 8299 |
| 76 | Cung ứng và quản lý nguồn lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; | 7830 |
| 77 | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cho thuê lại lao động, môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài); | 7810 |
| 78 | Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác | 8129 |
| 79 | Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép | 4662 |

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc đăng ký thay đổi Lĩnh vực kinh doanh với Phòng ĐKKD – Sở KH&ĐT TP Đà Nẵng, đồng thời sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều lệ công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.



Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 5: Biểu quyết thông qua thù lao hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thu nhập TGD dự kiến năm 2018:

| TT | Chức danh | Mức thù lao (đồng/người/tháng) | Số lượng Thành viên | Tổng cộng thù lao 12 tháng | Tổng cộng |
|-------------|-----------------|-----------------------------------|------------------------------|----------------------------------|--------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5)=(3)x12 | (6)=(4)x(5) |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 5.000.000 | 1 | 60.000.000 | 60.000.000 |
| 2 | Phó CT HĐQT | 4.000.000 | 1 | 48.000.000 | 48.000.000 |
| 3 | Thành viên HĐQT | 3.000.000 | 5 | 36.000.000 | 180.000.000 |
| 4 | Trưởng ban BKS | 3.500.000 | 1 | 42.000.000 | 42.000.000 |
| 5 | Thành viên BKS | 2.000.000 | 2 | 24.000.000 | 48.000.000 |
| Tổng | | | | | 378.000.000 |

Tổng mức chi thù lao và hoạt động của HĐQT và BKS là 378.000.000 đồng.

Tiền lương TGD: từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng/tháng, tiền thưởng theo kết quả sản xuất kinh doanh.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 6: Thông qua đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) được Bộ tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2018 (QĐ số 2361/QĐ-BTC ngày 14/11/2017)

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 7: Thông qua sửa đổi toàn phần Điều lệ công ty

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bản dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thay thế toàn phần cho bản Điều lệ hiện hành

Nội dung của Điều lệ mới được tham chiếu Điều lệ mẫu tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 06/11/2017 để xây dựng, bổ sung, sửa đổi đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành của HAMADECO.



Điều lệ Công ty sẽ gồm 21 Chương , 57 Điều , đáp ứng đầy đủ nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 25 Luật doanh nghiệp 2014 và thêm một số nội dung khác phù hợp với NĐ 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC như:

- Mục tiêu hoạt động của công ty;
- Quyền điều tra sổ sách, hồ sơ công ty; Công nhân viên và công đoàn;
- Quy định về báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính và Trách nhiệm công bố thông tin;
- Việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT thực hiện bầu trực tiếp tại đại hội đồng cổ đông;
- Thời gian gửi tài liệu họp đại hội đồng cổ đông tối thiểu 15 ngày trước ngày đại hội
- Vốn điều lệ thay đổi: từ 49.375.000.000 đồng lên 79.375.000.000 đồng;
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh: bán buôn sắt, thép

...

Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký Điều lệ công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân theo quy định hiện hành.

(Đính kèm nội dung)

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 8: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Quy chế nội bộ về Quản trị công ty gồm 10 Chương và 44 Điều, giao cho HĐQT ban hành triển khai thực hiện

(Đính kèm nội dung)

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

- Số phiếu tán thành : 221 phiếu, tương ứng 7.752.380 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

Vấn đề 9: Biểu quyết thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 79,375 tỷ đồng lên 199,375 tỷ đồng theo hình thức chào bán riêng lẻ 12.000.000 cổ phiếu phổ thông. Ủy quyền cho HĐQT xây dựng lộ trình, phương án phát hành theo tiến độ thực hiện các dự án. Việc chào bán cổ phiếu phải đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của công ty và nhà đầu tư.

Nhà đầu tư được chào bán: Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng cầu đường Sài Gòn và một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác. Các nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác sẽ được chào bán không quá 10% vốn điều lệ hiện tại của Hamadeco hoặc/và không thuộc tổ chức, cá nhân, hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu 25% số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác cho phù hợp.



Mục đích sử dụng vốn (phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán) : Góp vốn vào dự án cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh, thay đổi mục đích sử dụng vốn. Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đăng tải lên website Công ty, báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Số cổ chào bán riêng lẻ trong đợt này bị hạn chế chuyển nhượng trong một năm, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Thời điểm chào bán : Quý III/2018, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

Ủy quyền HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ và thực hiện việc đăng ký kinh doanh đúng pháp luật.

Số cổ phần chào bán riêng lẻ và ra công chúng sẽ được đăng ký giao dịch/nhiệm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành qua các đợt cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Khi có sự thay đổi về phương án vượt thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi trên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :

(cổ đông lớn SBRC không được biểu quyết do là đối tượng được chào bán CPRL)

- Số phiếu tán thành : 220 phiếu, tương ứng 763.125 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

XII. Công bố kết quả bầu cử

1. Kết quả Bầu cử thành viên HĐQT bổ sung cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Xuân Hương được trúng cử với số điểm tín nhiệm 7.762.626 điểm, với tỷ lệ 100,13%.
- Ông Đỗ Văn Nam được trúng cử với số điểm tín nhiệm 7.686.111 điểm, với tỷ lệ 99,14%.
- Ông Lưu Bá Hợp được trúng cử với số điểm tín nhiệm 7.526.949 điểm, với tỷ lệ 97,09%

2. Kết quả Bầu cử Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- Ông Phạm Lê Huy được trúng cử với số điểm tín nhiệm 7.611.096 điểm, với tỷ lệ 98,037%.
- Ông Lưu Tuấn Vũ được trúng cử với số điểm tín nhiệm 7.689.281 điểm, với tỷ lệ 99,044 %.



XIV. Thành viên HĐQT, BKS trúng cử ra mắt Đại hội

XV. Thông qua Biên bản làm việc và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội

Ông Lê Châu Thắng - TB Thư ký thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h30' ngày 16 tháng 4 năm 2018.

TM. BAN THƯ KÝ

Lê Châu Thắng



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Nam